

CHƯƠNG II

BỐN NĂM ĐÁNH GIẶC GIỮ LÀNG, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG THỰC DÂN PHÁP GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (5-1950 ĐẾN THÁNG 7-1954)

Thực hiện âm mưu chiếm đóng đồng bằng Bắc bộ, tháng 5 năm 1950 địch mở cuộc tấn công “tia chớp” (poudes), với cuộc hành quân Đa Vít 3 đánh chiếm tỉnh Hà Nam.

Ngày 20 tháng 5 năm 1950 địch tấn công ô ạt vào Kim Bảng theo hai hướng:

- Hướng thứ nhất: Chúng hành quân từ Hà Đông xuống chợ Dầu (xã Tượng Lĩnh) theo đường 22 xuống Ngọc Sơn, rồi đóng quân tại chợ Quế.

- Hướng thứ hai: Chúng tiến từ cầu Rẽ vào xã Nhật Tựu, Thịnh Đại. Từ chợ Dầu theo đường 60 qua chợ Đại phối hợp với toán quân ở Nhật Tựu theo đường liên xã, qua Văn Xá, Kim Bình xuống Phù Vân đóng quân tại đình Vân Chu, còn một toán tạm trú quân ở thôn Kim Thanh (Kim Bình).

Như vậy, trong vài ngày địch đã giải quân bao vây 11 xã bên tả ngạn sông Đáy và cuối tháng 5 năm 1950 địch đã cắm được 6 vị trí chốt ở Chùa Ông, Cát Nguyên, Nhật Tựu, Hồi Trung, Quế, Vân Chu và một số đồn tại Danh Xá (xã Ngọc Sơn). Phía hữu ngạn còn lại 6 xã: Châu Sơn, Thanh Sơn, Thi Sơn, Liên Sơn, Khả Phong, Ba Sao là vùng tự do của ta, chúng thường xuyên bắn đại bác uy hiếp.

Văn Xá là một xã trên địa bàn bị địch chiếm đóng, trong đó thôn Vân Lâm nằm sát chốt Quế, phía tây bắc bị tề vũ trang Mã Nảo (Ngọc Sơn) và tề Đồng Lạc khống chế. Phía đông nam lại bị bọn tề phản động Kim Thanh (Kim Bình) hoành hành. Phía đông bắc tề vũ trang Lưu Xá (Nhật Tân) uy hiếp, xã Văn Xá nằm lọt trong vòng vây của địch.

Sau khi cắm chốt, chúng thực hiện âm mưu bình định tập trung phá cơ sở kháng chiến, phá kinh tế của ta và lập ngục quyền tay sai. Âm mưu của địch lúc này vừa khủng bố, cướp phá, vừa mua chuộc lừa phỉnh chia rẽ lương giáo, lôi kéo bọn phản động lập tề, củng cố bộ máy ngục quyền của chúng.

Trong lúc nhân dân đang khẩn trương thu hoạch vụ lúa chiêm, chúng lợi dụng nhân dân đang gặt hái thúc ép nhân dân phải lập tề mới cho gặt lúa. Một số quần chúng hoang mang, dao động. Ở Điền Xá một số tên phản động lên chốt Nhật Tựu xin lập

tê, còn các thôn Chanh Thôn, Đặng Xá, Vân Lâm một số người cầu an cũng xin lập tê để về làng gặt lúa. Dịch còn cho bọn tay chân du dỗ cán bộ đảng viên về đầu thú, bắt bố mẹ có con em là cán bộ đang hoạt động buộc phải gọi về đầu thú như ở thôn Vân Lâm.

Đứng trước tình hình đó, thi hành nghị quyết của Tỉnh ủy Hà Nam và Huyện ủy Kim Bảng về chống dịch đánh chiếm, chi bộ đã họp và chủ trương:

- Tập trung nhân lực để thu hoạch vụ lúa chiêm cất giấu của cải, tổ chức canh gác cho nhân dân yên tâm sản xuất.

- Khẩn trương đào hầm bí mật, để bảo vệ du kích, cán bộ và nhân dân.

- Cán bộ, đảng viên bám đất, bám dân, lãnh đạo quần chúng phá tê, trừ gian, chống dịch càn quét.

Thực hiện chủ trương trên, chi bộ đã phân công đảng viên phụ trách các mặt công tác. Một số đồng chí được phân công lãnh đạo quần chúng chạy tản cư, còn lại các đồng chí khác được chia từng nhóm phụ trách từng hộ trong thôn xóm, động viên nhân dân nhanh chóng thu hoạch, cất giấu tài sản, của cải để phòng dịch đến càn quét. Đồng thời đẩy mạnh hoạt động du kích chống dịch vào làng sục sạo.

Ngày 26 tháng 5 năm 1950 một toán dịch hành quân vào thôn Vân Lâm khi chúng mới đến đầu

làng, đã bị tổ du kích giết mìn làm 3 tên da trắng bị chết. Chiến công đầu tiên của du kích Vân Lâm đã động viên, cổ vũ tinh thần chiến đấu của nhân dân trong toàn xã. Lúc đầu địch đánh chiếm Kim Bảng, chúng dùng lực lượng quân sự khủng bố hòng uy hiếp tinh thần nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, đảng viên, cán bộ vẫn kiên trì, bám đất, bám dân, lãnh đạo nhân dân phá tề, trừ gian, phát triển chiến tranh du kích, chi bộ Văn Xá là một trong các chi bộ khá được Huyện ủy Kim Bảng tuyên dương.

Phát huy tinh thần kiên trung, bất khuất, một số đồng chí bị địch bắt nhưng cương quyết không khai. Tiêu biểu là đồng chí xã đội trưởng Nguyễn Văn Ái trên đường đi công tác, bị địch bắt tại Phương Xá (Đồng Hóa). Chúng đã đem đồng chí về bốt Nhật Tựu tra tấn rất dã man, nhưng với khí tiết của người cộng sản, địch không khai thác được gì ở đồng chí. Địch cay cú đem thủ tiêu đồng chí và đẩy thi hài xuống cống Nhật Tựu. Gương hy sinh anh dũng của đảng viên Nguyễn Văn Ái đã trở thành một tấm gương sáng chói về lòng yêu nước, căm thù giặc chiến đấu cho quê hương.

Thực hiện nghị quyết của Huyện ủy, ngày 30-5-1950 về nhiệm vụ trước mắt: "Nhiệm vụ cấp bách của Đảng bộ là phải giữ vững cơ sở Đảng, cơ sở quần chúng bảo vệ nhân dân thu chiêm nhanh, gọn, phát triển chiến tranh du kích trong địch hậu

để phá tề, phục hồi cơ sở, bảo vệ dân”; dưới sự lãnh đạo của chi bộ và chính quyền xã, quần chúng nhân dân vẫn tin tưởng vào đường lối kháng chiến của ta, tự nguyện đóng thuế công lương, ủng hộ “Mùa đông binh sĩ”. Nhân dân phố Quế nằm sát bốt, mặc dù phải sống dưới ách kìm kẹp của quân thù nhưng địch vẫn không chiếm được lòng dân, quần chúng vẫn một lòng một dạ hướng về cách mạng, liên lạc với cán bộ cơ sở gửi tiền, vải, thuốc men, đường sữa... ra vùng tự do để ủng hộ bộ đội, thương binh, thể hiện “tình cảm quân với dân như cá với nước”.

Tháng 7 năm 1950, thi hành chỉ thị của Liên Khu ủy, Tỉnh ủy phát động “Tháng lương giáo đoàn kết thi đua giết giặc” mở đầu ngày 25 tháng 7 đến ngày 25 tháng 8 năm 1950 nhằm củng cố khối đoàn kết toàn dân, phá âm mưu chia rẽ lương giáo của giặc, phát triển chiến tranh nhân dân, phá ngục quyền, ngục quân, phục hồi cơ sở. Chủ trương trên được chi bộ và chính quyền địa phương triển khai nhanh chóng, một mặt ta tổ chức học tập, quán triệt tới cán bộ, đảng viên và quần chúng trung kiên, giao cho cán bộ, đảng viên phải có một hầm bí mật, trước hết chi ủy gương mẫu làm trước; mặt khác ta tổ chức vũ trang tuyên truyền, giải thích đường lối kháng chiến của ta, vạch mặt một số tên phản động địa phương làm tay sai cho giặc, động viên quần chúng nhân dân nổi dậy phối hợp với du

kích phá tề. Qua một thời gian ngắn, chúng ta đã giải tán một số tề thường ở Chanh Thôn: bắt một số tên đi cải tạo như bọn tề ở Đặng Xá, Điền Xá.

Trong đợt phát động “Tháng lương giáo đoàn kết giết giặc”, quân và dân Văn Xá đã giải tán và bắt đi cải tạo một số ban tề và bọn tay chân tề dũng, địch đang ở thế tấn công, phá các cơ sở kháng chiến, lập nguy quyền nhưng sau gần 2 tháng (từ tháng 5 đến tháng 7 năm 1950) địch đã bị động lúng túng, chúng bị ta phản công lại, binh lính địch hoang mang, nguy quyền tan rã, nhiều tên xin ra đầu thú với kháng chiến.

Bị ta tấn công đồng loạt, bất ngờ trên cả 3 mặt: chính trị, quân sự và binh vận, địch lúc này hoảng sợ và co lại. Phong trào chống đi phu xây bốt, chống bắt trâu, đi dò mìn ngày càng phát triển mạnh, một số cán bộ, đảng viên bị bắt đã trở về cơ sở hoạt động, nhân dân phấn khởi tin tưởng vào đường lối kháng chiến của ta.

Phối hợp với Chiến dịch Biên giới (tháng 9 năm 1950) ngày 8 tháng 10 năm 1950 bộ đội chủ lực tấn công bốt Hồi Trung nằm trên tuyến sông Đáy bị tiêu diệt, Hồi Trung được giải phóng. Trong khi chủ lực công đồn, du kích xã đã phối hợp với bộ đội địa phương phá tề vũ trang Lưu Xá.

Chiến thắng Hồi Trung đã cổ vũ khí thế cách mạng của quần chúng, đã tạo điều kiện cho chiến tranh du kích phát triển.

TRẬN ĐÒN GÁNH ĐÁNH GIẶC CỦA DU KÍCH VĂN XÁ

9-10-1950

Thi đua với bộ đội chủ lực chiến thắng bớt Hồi Trung, dưới sự lãnh đạo của chi bộ và chính quyền địa phương, chúng ta đã đẩy mạnh và phát triển chiến tranh du kích ở khắp nơi.

Nắm được quy luật hoạt động của địch, ngày 9 tháng 10 năm 1950, dưới sự chỉ huy của đồng chí Phạm Văn Ước xã đội trưởng, cùng 4 đồng chí: Ốt, Nham, Sác, Côn đã theo dõi hai tên nguy binh quê ở Kim Thanh (Kim Bình) hay đi vợ vét của cải, buổi trưa thường lên về nhà đi lối bờ máng Điền – Đặng. Sau khi theo dõi nắm chắc được quy luật hoạt động của chúng, tổ du kích đã hội ý, bàn bạc tìm cách đánh địch. Một phương án tác chiến được vạch ra một cách nhanh chóng. Ta bố trí làm hai nhóm: nhóm thứ nhất gồm hai đồng chí phục kích sẵn ở lòng máng, nhóm thứ hai còn lại 3 đồng chí cải trang gánh quang sọt vờ đi cắt cỏ cho trâu. Đúng như phương án đã vạch ra, hai tên nguy binh ăn uống nó say, trên đường đi về nhà, vừa đến đầu máng, bất ngờ bị hai du kích Văn Xá xông lên khóa chặt tay chúng, chúng không kịp kêu cứu. Vừa lúc đó, 3 đồng chí cũng vừa tới tước súng, dùng đòn gánh đánh chúng bị thương nặng.

Kết quả ta đã thu được 1 súng tiểu liên, 1 súng trường của địch. Tuy trận đánh diễn ra nhanh chóng, mang tính chất nhỏ, lẻ, tập kích địch, nhưng nó là trận mở đầu phong trào du kích của địa phương được Tỉnh đội Hà Nam biểu dương.

Đánh hơi thấy lực lượng du kích của ta hoạt động, ngày hôm sau (10-10-1950) địch cho một đại đội từ chốt Nhật Tựu xuống quây Chanh Thôn (Văn Xá), bọn này bao gồm ính Âu Phi và ngụy binh. Chúng chia làm hai mũi :

- Mũi thứ nhất: từ cuối làng Chanh đi lên.
- Mũi thứ hai: từ miếu Voi Phục, xông thẳng vào đầu làng càn quét.

Biết được ý đồ của chúng, ta cho cả hai mũi của địch lọt vào trận địa bố trí của ta. Lệnh phát hỏa được truyền đi nhanh chóng, các đơn vị của bộ đội huyện, du kích đã ém sẵn các vị trí quy định, thừa thắng xông lên, các mũi tiến công của ta nhanh như chớp khóa chặt vòng vây, chặn đánh địch. Bị những đòn phủ đầu bất ngờ, một số tên bị thương chúng hoảng sợ, chạy tán loạn, đội hình của chúng chạy tan tác, mạnh thì nào thì yếu ấy chạy. Quân ta tiếp tục truy kích địch, nhân dân các thôn Điền Xá, Chanh Thôn vác gậy gộc, ném gạch đá, cùng bộ đội hô xung phong dậy đất đuổi giặc đến chợ Sàng (Lưu Xá).

Đây là trận thứ hai, dân quân du kích xã Văn



Miếu voi phục.

Xá đã biết kết hợp giữa bộ đội địa phương, dân quân du kích và toàn xã đánh giặc, là một trận phối hợp tuyệt đẹp, phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tiêu diệt quân thù.

Tháng 11 năm 1950, sau chiến thắng Hồi Trung, bộ đội chủ lực rút, địch ra sức củng cố vị trí, đề phòng quân ta tấn công. Ở bốt Quế, địch tung bọn thám báo, biệt kích cùng với bọn công an nguy quyền cải trang vào làng Vân Lâm do thám, phá cơ sở của ta. Tháng 12 năm 1950, đồng chí Phạm Văn Ước, lúc bấy giờ là Bí thư chi bộ xã, trong khi đi công tác ở Vân Lâm bị địch phát hiện, chúng đã tập trung vây bắt. Với tinh thần chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, một mình đánh ba tên biệt kích. Cuối cùng đồng chí đã anh dũng hy sinh. Tấm gương hy sinh anh dũng của đồng chí Phạm Văn Ước đã làm cho bọn địch khiếp sợ, đồng thời còn là nguồn động viên, cổ vũ tinh thần chiến đấu của quân và dân Văn Xá.

Đầu năm 1951, địch mở chiến dịch “Quốc gia” dùng chiến thuật bao vây lớn, càn quét nhỏ khép kín vòng vây vào từng khu vực rồi “cắt vó”, vây bắt thanh niên đi làm lính nguy cho chúng. Lúc này địch tăng cường càn quét, chà đi sát lại, nhưng chi bộ vẫn lãnh đạo nhân dân trong xã bám sát xóm làng chiến đấu chống địch. Ban ngày chúng đi lòng sục, chiếm giữ. Ban đêm quyền kiểm soát vẫn về ta. Du kích xã đã phối hợp với bộ đội liên

tục truy quét địch, vừa đánh mìn, vừa phục kích, vây hãm chúng, buộc chúng phải thay đổi chiến thuật. Tháng 4 năm 1951, địch đã lập quận bù nhìn đóng tại chùa Vân Lâm (Văn Xá) ngay cạnh bốt Quế. Chúng bắt nhân dân làm thẻ căn cước, lấy giấy tề, khai báo cán bộ, du kích địa phương và bắt nhân dân nộp thuế cho giặc.

Nắm được âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, nhất là được ánh sáng của Đại hội đại biểu huyện Đảng bộ (mùa hè năm 1951) soi sáng, cùng với sự phối hợp chiến dịch Quang Trung triển khai trên địa bàn Hà Nam Ninh (tháng 5 năm 1951), chi bộ đã họp, bàn kế hoạch, phương án đánh địch và chủ trương :

- Củng cố, phát triển lực lượng dân quân du kích kiên quyết chiến đấu giữ vững địa bàn.
- Tổ chức bao vây, nghi binh quân bù nhìn.
- Theo dõi, bám sát những người nghi vấn có thể làm tay sai cho địch.
- Xây dựng cơ sở, làm thêm hầm bí mật.

Thực hiện chủ trương trên, ta đã tiến hành công tác giáo dục tuyên truyền để nhân dân thấy rõ âm mưu mới của địch và các biện pháp đối phó của ta.

Đồng thời ta tổ chức cho du kích nghi binh, bao vây quận bù nhìn ở chùa Vân Lâm (Văn Xá), vận động nhân dân không lấy giấy tề, không khai báo các cơ sở kháng chiến của ta. Vì vậy các thôn trong

xã cơ sở đã nhanh chóng được phục hồi, mọi gia đình đều có hầm bí mật để bảo vệ cán bộ, bộ đội về hoạt động. Chính quyền và Mặt trận Liên Việt xã đã vận động quần chúng chuẩn bị nơi trú quân, bảo vệ chăm sóc thương binh, vận chuyển lương thực ra tiền tuyến.

Tháng 4 năm 1951, du kích xã đã trừng trị tên Dường, một tên ngụy quân lợi hại làm chỉ điểm phá cơ sở cách mạng. Mỗi khi địch đi càn quét tên này chuyên đi cướp bóc tài sản, hãm hiếp dân. Sau nhiều lần, ta cảnh cáo, hắn vẫn ngoan cố thường xuyên lên về địa phương do thám, hoạt động để báo cho địch. Chủ trương của ta bắt hắn đi cải tạo, nhưng y cố tình chống cự khi thấy xe của địch chạy trên đê ta đã xử tại chỗ, kèm theo bản cáo trạng tội ác của hắn. Từ sau vụ này, địch chùn bước không dám lòng sục như trước nữa.

Tháng 7 năm 1951, nhân ngày kỳ phước trong làng Vân Lâm, một số hương lý, kỳ hào ngoài phố Quế cũng vào dự với phụ lão trong làng. Nhờ có nhân mối tốt, cơ sở kháng chiến của ta mạnh, chi ủy đã bàn bạc, tiến hành tuyên truyền đường lối kháng chiến, chủ trương của ta, nói rõ nhiệm vụ của toàn dân đối với công cuộc kháng chiến, đồng thời vạch trần âm mưu và tội ác của giặc, kêu gọi toàn dân đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Hồ Chủ tịch. Do được giáo dục, giác ngộ về lòng yêu nước, căm thù giặc, chi bộ đã

quyết định chọn thôn Vân Lâm làm điểm vận động nhân dân nộp thuế công lương bằng thóc. Dự vận động tiến hành vào tháng 10 năm 1950 được quần chúng nhiệt liệt hưởng ứng. Toàn thôn không khí sôi nổi, người giành, người sọt chuẩn bị chu đáo đóng thóc khô, chất lượng tốt chuyển sang vùng tự do để phục vụ tiền tuyến. Ba đêm liền, ta vận động nhân dân chuyển thóc theo đường dây được gần 3 tấn. Còn lại các thôn: Điền Xá, Đặng Xá, Chanh Thôn, ta vận động nhân dân tập trung thu bằng tiền và mua công trái quốc gia.

Địch đánh hơi thấy phong trào Văn Xá đang có chuyển biến mạnh, chúng lại tiếp tục tìm cách phá cơ sở ta. Do chủ quan thiếu cảnh giác, một số cán bộ chủ chốt của xã bị địch bắt. Tuy vậy, cơ sở Đảng vẫn giữ vững, số cán bộ, đảng viên còn lại vẫn tiếp tục hoạt động bình thường.

Cuối năm 1951 để mở rộng khu du kích trong lòng địch hậu, Ủy ban hành chính huyện đóng tại Chanh Thôn (Văn Xá) để trực tiếp chỉ đạo cơ sở. Đầu năm 1952, phối hợp với chiến dịch Hòa Bình, Huyện ủy chủ trương “Đẩy mạnh chiến tranh du kích thu hẹp phạm vi chiếm đóng của địch, bao vây bốt Quế, diệt tề vũ trang, tiếp tục vận động phong trào đòi chồng con, chống địch bắt lính”.

Mở đầu việc thực hiện chủ trương trên, đêm 1-1-1952, du kích xã Văn Xá phối hợp với bộ đội huyện đột nhập vào làng Văn Bối, phá tổng dũng Nhật

Tự. Một tháng sau (tháng 2 năm 1952) phối hợp với bộ đội địa phương, ta lại bao vây quận bù nhìn đóng tại thôn Vân Lâm, làm cô lập địch, không cho chúng hỗ trợ lẫn nhau. Đầu tháng 2 năm 1952, dưới sự chỉ đạo của Huyện đội Kim Bảng, du kích tập trung của xã và dân quân thôn Vân Lâm đã phá đường Thông Cù ở phía đầu làng. Nhưng kế hoạch bị lộ, địch nắm được mật hiệu của ta, chúng cải trang giả danh bộ đội huyện vào làng Vân Lâm vây bắt một số cán bộ và dân công, chúng cướp mất một khẩu súng trường. Ngay sau đó, ta đã vận động nhân dân đấu tranh đòi chúng phải thả một số người bị chúng bắt.

Từ tháng 3 năm 1952 đến tháng 5 năm 1952 địch thường xuyên sục sạo vào làng Vân Lâm, Đặng Xá, vây bắt cán bộ, du kích phá cơ sở ta. Nắm được quy luật hoạt động của địch, du kích Vân Lâm đã phối hợp với du kích xã và bộ đội huyện, quyết định phương án đánh địch. Sau khi đã bàn bạc, kế hoạch cụ thể ta chia làm hai tổ :

- Một tổ mai phục tại miếu Bống Bà (Đặng Xá) có trung liên yểm hộ.

- Còn lại một tổ phục kích trong xóm 1 đánh chặn đường tháo chạy của giặc.

Đúng như dự kiến, địch vẫn theo quy luật hoạt động cũ, vào làng Vân Lâm cướp phá, chúng ung dung tiến từ bốt Quế vào làng, lực lượng của chúng vào khoảng một trung đội. Chờ chúng lọt vào vòng

vây của ta đã bố trí sẵn, lệnh phát hỏa bắt đầu. Các mũi tiến công của ta, vận động chiếm lĩnh trận địa và nhả đạn yểm trợ. Bị đánh bất ngờ, địch tháo chạy hoảng loạn, quân ta xung phong truy kích địch, bắn chết, bắn bị thương 20 tên (trong đó có 1 sĩ quan Pháp chỉ huy) ta thu được: 2 trung liên, 3 tiểu liên, 9 súng trường, 1 súng ngắn và một ống nhòm, lực lượng ta đảm bảo an toàn.

Chiến thắng trận Vân Lâm đã làm nức lòng nhân dân, cho đến nay vẫn còn lưu truyền mãi “trận tôm dòn”.

Khi bộ đội rút, chi ủy đã họp và bàn kế hoạch đề phòng địch ngày hôm sau khủng bố, ta đã bố trí một số ông bà già và cán bộ ở lại làm lực lượng chính trị đấu tranh chống địch đốt phá nhà cửa, tàn sát đồng bào và phá hoại tài sản của nhân dân.

Năm 1952 vừa tiến hành đánh địch, chúng ta vừa thi hành chính sách thuế nông nghiệp của Đảng, chi ủy và chính quyền xã đã họp các lão nông chi điền các thôn nhận xét các loại ruộng, tiến hành vạch khoán, định hạng, bình sản lượng theo biểu thuế nông nghiệp. Nhân dân Văn Xá đã chấp hành nghiêm chỉnh chính sách thuế nông nghiệp thôn nào cũng có kho, bịch chứa thóc thuế nông nghiệp. Chỉ một thời gian ngắn chúng ta đã vận động được quần chúng đóng hàng chục tấn lương thực chờ lệnh vận chuyển sang vùng tự do.

Để bồi dưỡng sức dân, chính quyền xã dã tạm cấp một số ruộng của những điền chủ bỏ chạy vào vùng địch tạm chiếm (Hà Nội, Văn Điển) cho nhân dân, đồng thời tiến hành bao vây kinh tế địch, cấm vận chuyển thóc gạo vào vùng địch kiểm soát.

Năm 1952 cuộc đấu tranh kinh tế giữa ta và địch đã diễn ra quyết liệt. Địch ra sức vơ vét lương thực, thực phẩm của nhân dân vùng lân cận bốt Quế, ta huy động lực lượng du kích đốt chợ Quế, quận bù nhìn đóng tại chùa Vân Lâm bị ta bao vây chặt, cuối năm 1952 chúng phải rút chạy.

Trong địch hậu, khu du kích của ta mở rộng, Chanh Thôn vẫn là căn cứ cơ quan đầu não của huyện, đây còn là trạm giao liên của Quân khu Tả ngạn, của tỉnh suốt từ khi địch tạm chiếm (tháng 5 năm 1950). Đường dây kháng chiến từ tả ngạn sông Hồng vượt qua quốc lộ số 1, qua sông Nhuệ, đến trạm trung chuyển (Chanh Thôn) có lần hàng trăm tù binh Âu Phi dẫn qua vẫn bảo đảm bí mật, an toàn. Nhiều cán bộ, bộ đội, thường trú quân ở đây vẫn được nhân dân Chanh Thôn chăm sóc, sống trong tình thương mến, đùm bọc của nhân dân.

Nghị quyết của Đại hội huyện Đảng bộ Kim Bảng tháng 2 năm 1952 nêu rõ: “Muốn xây dựng và bảo vệ khu du kích phải tích cực chống càn; muốn chống càn thắng lợi phải có kế hoạch cụ thể cho từng trường hợp”.

Trong lúc này, địch bị thất bại ở Hòa Bình, chúng vội quay về đồng bằng tập trung lực lượng càn quét hòng gỡ thế bị bao vây uy hiếp, dựng lại thế bình định thực hiện âm mưu “Dùng người Việt đánh người Việt”, “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”.

Thực hiện âm mưu đó, chúng đã lập ra một tiểu đoàn cơ động địa phương (tiểu đoàn 6 ngụy) và đội quân thứ hành chính lưu động.

Tháng 3 năm 1953 địch cho tiểu đoàn 6 ngụy vào càn quét khu du kích Hoàng Tây, Văn Xá nhằm “diệt cán, càn thanh, phá cơ sở kháng chiến”. Chúng đóng quân tại Điền Xá, Chanh Thôn một đêm hòng bắt “cá nóc” vì chúng biết tại đây có nhiều cơ quan đóng. Trong trận càn này, ở Chanh Thôn, địch đã sục sạo, đào bới được gần 50 hầm bí mật của ta, chúng bắt một số cán bộ, bộ đội, du kích xã. Địch lùng bắt, tra khảo nhân dân, bắt chỉ hầm chứa cán bộ, du kích. Nhưng với tinh thần yêu nước, căm thù giặc, không một người nào cung khai cho giặc. Chúng ta mãi mãi ghi nhớ công ơn và cảm phục tấm lòng tình nghĩa thủy chung với cách mạng của quần chúng nhân dân Văn Xá (trận càn này chúng bắt 7 người ở Chanh Thôn, 3 người Đặng Xá, Điền Xá địch bắt một số thường dân, 3 đồng chí bộ đội huyện cũng bị địch bắt).

Đêm 4 tháng 4 năm 1953, một đơn vị chủ lực cùng với bộ đội huyện tiêu diệt gọn bớt Vân Chu, đến 17 tháng 4 năm 1953 bớt Quế bị tiến công.



Miếu Bóng Bà (Đặng Xá), nơi diễn ra cuộc chiến đấu của du kích xã Văn Xá với địch tháng 3-1952.

Phối hợp với chủ lực, dân quân du kích xã Văn Xá đã đột nhập đốt chợ Quế, luân phiên nhau vây hãm bốt Quế, bắn tỉa uy hiếp máy bay địch mỗi khi chúng tiếp tế. Du kích xã còn phối hợp với chủ lực diệt viện khi chúng cứu nguy cho nhau đã làm tiêu hao sinh lực địch, gây tư tưởng hoang mang trong hàng ngũ địch.

Song song với công tác đánh địch, là việc động viên con em lên đường bổ sung cho quân thường trực chiến đấu. Văn Xá đã tiến hành tốt cuộc vận động thanh niên tòng quân. Nhân dân hào hứng phấn khởi, động viên con em mình ghi tên xung phong lên đường nhập ngũ. Các tổ chức cứu quốc đã làm tốt công tác tuyên truyền, cổ vũ thanh niên. Văn Xá chỉ mấy tháng đầu năm 1953 đã có hơn 140 đoàn viên lên đường đánh giặc cứu nước.

Đồng thời, chính quyền địa phương đã tạm giao trên 100 mẫu lúa chiêm của địa chủ, phú nông bỏ chạy vào vùng địch, giao cho nông dân thu hoạch và buộc bọn đầu cơ tích trữ phải bán thóc gạo cho nông dân theo giá quy định hoặc cho vay.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, năm 1953 sau cuộc chỉnh huấn, cán bộ đảng viên bước đầu nhận thức rõ về lập trường giai cấp, những biểu hiện hữu khuynh đã bị lên án, dần dần được khắc phục trên cơ sở đấu tranh phê bình và tự phê bình.

Sau khi thi hành Chỉ thị số 12 của Liên Khu ủy, đến cuối năm 1953 chi bộ Văn Xá qua tôi luyện,

sàng lọc trong đấu tranh cách mạng, đã xóa tên một số đảng viên thoái thác nhiệm vụ, cầu an hưởng lạc, chạy dài, nằm im, thậm chí có kẻ đã phản lại Đảng, phản lại lợi ích của nhân dân. Từ 165 đảng viên cuối năm 1949, đến năm 1953 qua 4 năm địch tạm chiếm, còn lại 14 đảng viên. Đây là một bài học kinh nghiệm xương máu cho công tác phát triển Đảng của Chi bộ Văn Xá, ít chú ý đến chất lượng, thi đua phát triển chạy theo số lượng. Việc mất cân đối giữa số và chất lượng đã giảm sức chiến đấu của chi bộ, nhất là cuộc chiến đấu diễn ra gay go, ác liệt, địch càn quét liên tục, o ép dân gặt gao, đánh phá cơ sở dữ dội, nhiều đảng viên tỏ ra sợ hãi, dao động. Những biểu hiện tiêu cực đó của một bộ phận đảng viên đã nói lên chi bộ xem nhẹ việc giáo dục tính chất giai cấp công nhân của Đảng, không thấu suốt tiêu chuẩn đảng viên, không chú ý giáo dục đường lối kháng chiến. Chính việc xem nhẹ các tiêu chuẩn nên hạn chế đến thắng lợi của công tác xây dựng chi bộ Đảng.

Tuy vậy, suốt 4 năm địch tạm chiếm quê hương, chúng ta vẫn tự hào, dưới sự lãnh đạo của chi bộ, cơ sở Đảng xã Văn Xá không bao giờ bị mất trắng, 17 đồng chí đảng viên trung kiên của chi bộ vẫn kiên trì bám đất, bám dân, bám sát cơ sở, cùng nhân dân trong vùng địch hậu vững vàng, tin tưởng vào đường lối kháng chiến của Đảng nhất định thắng lợi.

Từ năm 1953 hầu hết đội quân viễn chinh Pháp bị giam chân vào việc “chiếm đóng” và “bình định”, lực lượng cơ động của chúng giảm đi rất nhiều. Giữa năm 1953 với sự thỏa thuận của Mỹ, Na-va được chỉ định làm tổng chỉ huy các lực lượng viễn chinh Pháp ở Đông Dương “kế hoạch Na-va” của chúng thực hiện trong vòng 18 tháng giành lại thế chủ động chiến lược và chuyển bại thành thắng trên chiến trường Đông Dương.

Để thực hiện âm mưu đó, địch mở nhiều cuộc càn quét lớn hòng lấn chiếm khu du kích. Ngày 17 tháng 9 năm 1953, du kích Văn Xá phối hợp với một bộ phận của bộ đội địa phương (Đại đội 37) đánh lui nhiều đợt tấn công của hai tiểu đoàn giặc vào Chanh Thôn. Địch từ bốt Nhật Tựu xuống, từ bốt Quế vào, từ bốt Ba Đa lên vây chặt Chanh Thôn (Văn Xá). Dưới đất ba cánh quân hùng hổ tiến vào làng, trên không chúng cho máy bay bắn phá, ném bom Na-pan suốt từ 5 giờ sáng đến 7 giờ tối, hỗ trợ cho bộ binh của chúng hành quân càn quét. Trận này ta đã phối hợp với bộ đội địa phương hiệp đồng chiến đấu chặt chẽ. Các chiến hào, công sự ta phục sẵn, mỗi đợt tấn công của chúng ồ ạt vào làng, các mũi phục kích của ta đã bố trí sẵn, nhả đạn làm cho địch không một tên nào lọt vào trong làng, buộc chúng phải rút lui, để lại một số thương vong giặc phải dùng máy bay đến ứng cứu và nhặt xác đồng bọn.

Thu đông năm 1953, mỗi lần đổi quân cho bốt Quế, địch phải dùng máy bay, đại bác bắn yểm trợ trước. Địch bắn vào thôn Vân Lâm làm chết và bị thương hơn 10 người. Mặc dù địch tập trung tăng cường càn quét nhưng chúng vẫn ở thế bị động. Bốt Quế bị ta bao vây chặt. Để gỡ thế bí cho bốt Quế, cuối năm 1953 (11 năm 1953) địch lại càn vào Văn Xá, trên đường chúng hành quân nhiều tên đã bị vấp vào chông sắt, bàn đạn bị thương nặng, chúng phải co vào phòng thủ đồn bốt. Ngày 27-3-1954 bộ đội chủ lực tiêu diệt gọn bốt Chùa Ông (Tượng Lĩnh), phòng tuyến sông Đáy bị vỡ, bốt Quế và bốt Thụy Sơn bị cô lập địch phải rút chạy. Tháng 5 năm 1954, thực dân Pháp bị thất bại hoàn toàn ở chiến trường Điện Biên Phủ buộc chúng phải họp Hội nghị Giơ-ne-ơ. Bọn địch ở Hà Nam hoang mang dao động, chúng phải rút 10 vị trí trong số 17 vị trí bị ta vây hãm suốt ngày đêm. Để dọn đường rút chạy, chiều ngày 2 tháng 7 năm 1954 địch ném bom vào làng Đặng Xá làm chết 20 người, làm cháy trên 30 nóc nhà. Nhân dân Văn Xá ghi sâu mối căm thù giặc Pháp đã gây biết bao tang tóc đau thương cho quê hương và gia đình. Ngày “giỗ trận” ở Chanh Thôn, Đặng Xá, Vân Lâm, có gần một trăm người bị địch giết hại, hàng trăm nhà cửa bị chúng đốt phá.

Ngày 3 tháng 7 năm 1954, địch cuốn gói tháo chạy khỏi bốt Nhật Tựu, sào huyệt cuối cùng của giặc trên địa bàn Kim Bảng, quê hương ta đã hoàn toàn giải phóng.



Chùa Đặng Xá (Văn Xá - Kim Bảng - Hà Nam).

PHẦN HAI

**PHONG TRÀO CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG BỘ
VÀ NHÂN DÂN VĂN XÁ TRONG CÔNG CUỘC
XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC
VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ GIẢI PHÓNG
MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC
1954 – 1975**

CHƯƠNG III

**VĂN XÁ TRONG NHỮNG NĂM KHÔI PHỤC
KINH TẾ, PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, THỰC
HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT**

**I – KHÔI PHỤC KINH TẾ, HÀN GẮN VẾT THƯƠNG
CHIẾN TRANH, PHỤC HỒI SẢN XUẤT,
BƯỚC ĐẦU ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1954 – 1957)**

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu cách mạng nước ta chuyển sang giai đoạn mới.

Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, trở thành căn cứ địa vững chắc của cách mạng cả nước. Miền Nam còn bị đế quốc và bè lũ tay sai thống trị nhân dân ta còn phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

Hòa bình được lập lại, cùng với đồng bào miền Bắc, nhân dân Văn Xá vui mừng phấn khởi trở về làng xóm xây dựng lại quê hương. Tuy vậy, bước đầu chúng ta gặp không ít khó khăn, trở ngại do hậu quả chiến tranh nặng nề. Các làng xóm xơ xác tiêu điều do bom đạn cày xới, hơn 434 nhà ngói, nhà tranh và các đình chùa bị đốt phá; lương thực bị chúng cướp và bị cháy hàng chục tấn thóc. Hàng trăm người bị chết, bị thương. Đã hơn, trước khi địch tháo chạy khỏi địa bàn Hà Nam Ninh, chúng còn ném bom xuống thôn Đặng Xá (ngày 02-7-1954) làm chết 20 người, làm cháy hơn 30 nóc nhà, đã thành “ngày giỗ trận” hàng năm của cả thôn.

Xóm 1 thôn Vân Lâm bị giặc san bằng xây đôn đắp bốt với những hàng rào dây thép gai ngổn ngang. Các ruộng vườn lau sậy mọc um tùm trở thành vành đai trắng hôi dịch tạt chiếm. Không những địch tàn phá nặng nề mà thiên tai cũng gây những hậu quả nghiêm trọng. Nạn hạn hán kéo dài, mùa màng bị thất thu, nạn đói đang đe dọa hàng nghìn người dân trong xã.

Bên cạnh những khó khăn trên, sau khi chiến tranh vừa chấm dứt, đế quốc Mỹ và bọn tay sai phân động đội lốt thiên chúa giáo tập hợp những phần tử phản cách mạng tung tin, gây rối: Chúa sẽ vào Nam, miền Bắc sẽ mất chúa, Chính phủ sẽ cấm đạo đã gây tâm lý hoang mang trong giáo dân, chúng còn đe dọa Mỹ sẽ ném bom nguyên tử đánh miền Bắc để thực hiện âm mưu thâm độc là dụ dỗ, cưỡng ép đồng bào di cư vào Nam.

Lúc này, tình hình trong xã rất khó khăn phức tạp nhưng được ánh sáng Nghị quyết của Bộ Chính trị TW Đảng (9-1954) đã đề ra đường lối, nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn cách mạng mới, nên Đảng bộ đã sớm nắm bắt được Nghị quyết của TW, vận dụng vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương. Được Huyện ủy giúp đỡ chỉ đạo, Văn Xá đã tiến hành khẩn trương công tác chống địch cưỡng ép, dụ dỗ đồng bào công giáo đi di cư vào Nam. Một địa bàn có một xóm nhỏ Trung Đồng (còn gọi là Đồng Bò) gồm hơn 20 hộ là nơi công giáo toàn tòng, ở giữa cánh đồng chiêm trũng xa đường giao thông lớn. Ở đây có một số phần tử xấu người địa phương từ Phủ Lý thường lén lút về tuyên truyền, xuyên tạc nói xấu chế độ ta. Chúng lợi dụng tình cảm họ hàng để mua chuộc, dụ dỗ, cưỡng ép chạy theo chúng vào Nam. Biết được âm mưu của kẻ địch, cấp ủy xã xuống tận xóm Trung Đồng vào từng gia đình cơ sở kháng chiến, gia đình liệt sĩ và các

quần chúng tiến bộ tuyên truyền, giải thích đường lối, chính sách của Đảng, nhất là chính sách tự do tín ngưỡng và nói rõ âm mưu thâm độc của kẻ thù. Do kiên trì, thuyết phục, giáo dục được nhân dân đồng tình ủng hộ, nhiều người ra đi đã tự nguyện trở lại xây dựng quê hương. Thắng lợi lớn trong đợt chống địch cưỡng ép đồng bào di cư vào Nam là do sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy Đảng, sự kết hợp của chính quyền xã với các đoàn thể quần chúng và nhân dân địa phương.

Đi đôi với việc chỉ đạo chống cưỡng ép di cư, cấp ủy đã tập trung giải quyết những việc cấp bách: vận động nhân dân giúp nhau tranh, tre, rơm rạ để làm nhà ở tạm thời và cho nhau vay mượn lương thực để sản xuất, ổn định đời sống trong những tháng giáp hạt. Đồng thời, chính quyền đã giao số ruộng vắng chủ cho nông dân. Thôn Chanh tạm giao 120 mẫu, thôn Đặng Xá hơn 70 mẫu, Vân Lâm 80 mẫu, Điền Xá gần 200 mẫu.

Đầu năm 1955, Tỉnh ủy Hà Nam phát động quần chúng nông dân đấu tranh đòi địa chủ giảm tô, thoái tô, thực hiện giảm tức. Cuộc phát động quần chúng nông dân lần này nhằm thỏa mãn bước đầu yêu cầu chính đáng về kinh tế của nông dân, chỉnh đốn cơ sở đảng, chính quyền, mặt trận, nông hội về tư tưởng và tổ chức, đập tan uy thế chính trị của địa chủ phong kiến, giành ưu thế chính trị cho nông dân lao động ở nông thôn.

Tháng 2-1955, chấp hành lệnh điều động của cấp trên, đội công tác giảm tô xuống xã (mỗi thôn có từ 3 đến 5 cán bộ) để nắm tình hình chung, chuẩn bị lực lượng cốt cán tiến hành phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất do Đảng đề ra. Các cán bộ đội xuống từng thôn, thực hiện ba cùng: cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân, thăm nghèo, gọi khổ, phát động tư tưởng bản cố nông, từ đó bắt rễ sâu chuỗi tiến tới tổ chức lực lượng cốt cán bồi dưỡng cho họ về lập trường giai cấp, về phương pháp tiến hành công tác. Sau thời gian tuyên truyền, giải thích, đội giảm tô đã tổ chức cho nông dân học tập đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng để nông dân liên hệ bản thân nói lên cuộc sống cơ cực dưới ách thống trị của địa chủ, vạch trần thủ đoạn áp bức, bóc lột của chúng và đối chiếu tiêu chuẩn quy định thành phần giai cấp ở nông thôn.

Qua đấu tranh kiên quyết với địa chủ, chúng ta đã phân định thành phần toàn xã có 37 địa chủ, 19 phú nông; nông dân đã truy tô được 2 tấn thóc của địa chủ đem chia cho nông dân thiếu, đói. Ngoài số thóc quả thực được chia, nông dân xã ta còn được trợ cấp cứu tế hai đợt bằng gạo vào tháng giáp hạt để ổn định đời sống nhân dân yên tâm sản xuất.

Tháng 5-1955 sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao, đội công tác bàn giao lại cho địa phương: chi bộ Đảng, chính quyền và Nông hội xã.

Để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, mùa thu năm 1955, Đảng ta tiếp tục phát động đợt 4 cải cách ruộng đất toàn Liên khu 3. Đây là bước cuối cùng trong quá trình vận động cách mạng chống phong kiến ở nước ta. Nó nhằm xóa bỏ hẳn quyền chiếm hữu ruộng đất và chế độ bóc lột phong kiến của giai cấp địa chủ, vĩnh viễn giải phóng nhân dân lao động, thực hiện khẩu hiệu: “Người cày có ruộng”, thực hiện quyền sở hữu ruộng đất của nhân dân lao động. Với đường lối của Đảng ở nông thôn, trong phát động quần chúng cải cách ruộng đất là: “Dựa hẳn vào bản cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp với phú nông, đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ”, tháng 7 năm 1955 đội cải cách ruộng đất về xã. Ban chỉ huy đội đóng ở xóm 8 Đặng Xá. Mỗi thôn có 6 cán bộ, tùy theo vị trí, địa bàn hoạt động của mỗi tổ công tác. Theo phương châm phóng tay phát động quần chúng vùng dậy đấu tranh với địa chủ phong kiến. Trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất, Đội cải cách ruộng đất đã chỉ đạo chặt chẽ, từng bước điều tra, nghiên cứu nắm tình hình chung, chủ yếu là ruộng đất để hướng dẫn nông dân học tập chính sách, bồi dưỡng cốt cán. Trong học tập liên hệ đối chiếu tiêu chuẩn để tìm đối tượng thuộc thành phần bóc lột. Thực hiện khẩu hiệu “Có khổ nói khổ, nông dân vùng lên”. Sau đó xem xét từng loại địa chủ, xử lý bằng biện pháp tịch thu, trưng thu, trưng mua ruộng đất.

Sau 4 tháng học tập, công tác và đấu tranh liên tục, nông dân Văn Xá đã giành được thắng lợi lớn buộc 37 địa chủ, 12 phú nông phải giảm tô, thực hiện giảm tức được 5.900kg thóc, tịch thu, trưng thu, trưng mua 258 mẫu ruộng, 5 mẫu đất ở, 20 nhà ngói, 26 con trâu và nhiều dụng cụ phương tiện sinh hoạt khác. Cuối năm 1955 đội công tác tiến hành mở tòa án nhân dân đặc biệt xử công khai 3 địa chủ điển hình tại xã. Trong ngày tổng kết mừng thắng lợi cải cách ruộng đất, nông thôn thật tưng bừng náo nhiệt, mọi người hân hoan phấn chấn hòa nhịp với tiếng trống, tiếng hát của thiếu nhi, tiếng hô vang khẩu hiệu, rầm rập bước chân đi, khí thế hào hùng của đoàn người cầm tấm biển có ghi tên mình cắm trên những thửa ruộng được chia. Từ nay ruộng đất đã thuộc quyền sở hữu về mình, ước mơ bao đời nay của nông dân đã trở thành hiện thực, nông dân thực sự làm chủ nông thôn cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội. Nó mở ra một triển vọng mới cho việc xây dựng quan hệ sản xuất mới và phát triển nông nghiệp toàn diện.

Công tác xây dựng Đảng đã được quan tâm đúng mức. Chi bộ đã chú ý giáo dục, bồi dưỡng quần chúng về lý tưởng của Đảng, về quan điểm lập trường giai cấp, về tính tiên phong gương mẫu. Qua thử thách trong thực tiễn đấu tranh cách mạng, chi bộ đã kết nạp được 9 đồng chí đảng viên (Điền

Xá 2, Đặng Xá 3, Chanh Thôn 2, Vân Lâm 2). Chính quyền xã tăng cường quản lý mọi mặt có hiệu lực; các tổ chức quần chúng nhất là nông hội phát triển ngày càng vững chắc. Lực lượng dân quân du kích đảm bảo trật tự an ninh thôn xóm, bảo đảm tốt được tài sản của nhân dân. Cũng trong thời gian cải cách ruộng đất, huyện đã cất xóm 1 Vân Lâm gồm trên 100 hộ bằng 500 khẩu sáp nhập vào xóm 15 xã Ngọc Sơn.

Phát huy thắng lợi sau cải cách ruộng đất, nông dân Văn Xá đã hăng hái đi dân công, đi thanh niên xung phong phục vụ trên các công trường, thủy lợi, giao thông trong tỉnh và tích cực đóng thuế nông nghiệp cho Nhà nước. Thắng lợi của cải cách ruộng đất là to lớn và căn bản. Chúng ta đã đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ, vĩnh viễn xóa bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất do giai cấp địa chủ chiếm giữ đem chia cho nông dân lao động, ước mơ “người cày có ruộng” đã được thực hiện.

Tuy vậy, trong quá trình thực hiện cải cách ruộng đất, chúng ta có phạm một số sai lầm là không dựa vào tổ chức Đảng ở cơ sở, một số đảng viên, cán bộ trong kháng chiến bị quy oan, bị xử lý kỷ luật gây tình hình căng thẳng ở nông thôn.

Được Hội nghị lần thứ 10 (9-1956) của Ban Chấp hành TW Đảng, các thông tư, chỉ thị của Đảng và đặc biệt thư Hồ Chủ tịch về công tác sửa chữa sai lầm, sửa sai trong cải cách ruộng đất, cuối năm

1956 Đảng đã cử một số cán bộ làm công tác sửa sai xuống cơ sở. Quán triệt tinh thần sửa sai của cấp trên, để ổn định tinh thần cho quần chúng, chúng ta đã tổ chức tốt việc học tập chính sách sửa sai mở rộng từ trong Đảng đến các tổ chức quần chúng và nhân dân. Sau các đợt học tập, mọi người đều nắm được mục đích, yêu cầu, nội dung công tác sửa sai. Chi bộ quyết định tập trung lãnh đạo công tác sửa sai thật tốt, đồng thời gắn liền với việc củng cố xây dựng chi bộ có đủ uy tín và năng lực lãnh đạo phong trào. Với phương châm: “Sai đâu sửa đấy, có sai mới sửa, không sai không sửa” kiên quyết giữ vững nguyên tắc dân chủ, công bằng. Căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, đối chiếu với tiêu chuẩn xác minh lại một số trường hợp bị quy sai đã phục hồi danh dự công quyền cho một số đảng viên, cán bộ bị xử lý oan và tạo điều kiện cho các đồng chí về đời sống để yên tâm công tác. Đồng thời đối chiếu chính sách mở rộng dân chủ, nông dân tham gia ý kiến, nhất trí hạ thành phần từ 37 địa chủ xuống còn 26 địa chủ; từ 19 phú nông xuống còn 12 phú nông. Các tài sản ta đã trưng thu, trưng mua đã đền bù thích đáng cho họ. Do làm tốt công tác sửa sai nên nhân dân phấn khởi, xóm làng trở lại cảnh sống thuận hòa, yên vui. Những mối hiềm nghi thắc mắc còn tồn tại từ hồi giảm tô nay mới được giải đáp, tình nghĩa đồng chí, đồng đội thật sự đoàn kết, thân thương. Sự bất hòa giữa cán bộ cũ và mới được

khắc phục, đội ngũ cán bộ, đảng viên được trưởng thành vững tin vào đường lối, chính sách của Đảng.

Bên cạnh việc sửa sai, chi bộ đã không ngừng tuyên truyền giáo dục cho nhân dân xây dựng nếp sống văn hóa mới. Việc cưới xin, ma chay được tổ chức trang trọng nhưng đơn giản, đầm ấm. Những tệ tục, tập quán lỗi thời bị xóa bỏ. Không khí nông thôn đã bừng lên sắc mới. Đi đến đâu cũng thấy lời ca tiếng hát trong các thôn. Các vốn văn nghệ cổ truyền đã được phục hồi lại như hát chèo ở Đặng Xá, Chanh Thôn với nội dung tiến bộ nhằm phục vụ đời sống tinh thần cho nhân dân. Sự nghiệp giáo dục phổ thông cũng được đẩy mạnh, đã tăng 60% số học sinh so với thời kỳ kháng chiến. Đặc biệt, công tác xây dựng Đảng đã được quan tâm đúng mức. Thông qua các phong trào hành động cách mạng, nhiều quần chúng ưu tú đã vinh dự được đứng trong đội ngũ chiến đấu của Đảng. Chi bộ đã kết nạp được 24 đảng viên mới (hòa bình lập lại, chi bộ còn 17 đảng viên, sau đó kết nạp thêm 24 đảng viên).

Tuy số lượng đảng viên ít, nhưng chi bộ đã đoàn kết chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, biết dựa vào dân nên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương. Sau 3 năm hòa bình (1954 – 1957) xã đã nhanh chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi sản xuất, hoàn thành cải cách ruộng đất, ổn định bước đầu đời sống nhân dân.

Chi bộ được trưởng thành, chính quyền vững mạnh, các đoàn thể quần chúng hoạt động đều. Công tác an ninh chính trị, quân sự quốc phòng đảm bảo tốt, làm cho quần chúng tin tưởng phấn khởi bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm phát triển kinh tế và văn hóa.

II – BA NĂM CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, BƯỚC ĐẦU PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ VĂN HÓA (1958 – 1960)

Tháng 11-1958, Hội nghị Ban Chấp hành TW lần thứ 14, Đảng ta đã khẳng định nhiệm vụ cơ bản của chúng ta là: “Miền Bắc đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể nông dân, thợ thủ công”. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy Kim Bảng, Văn Xá đã xác định nhiệm vụ trung tâm trong thời gian này là cải tạo xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là cải tạo và phát triển nông nghiệp để đẩy mạnh sản xuất xây dựng lề lối làm ăn tập thể ở nông thôn, đưa nông dân từ làm ăn cá thể riêng lẻ đi vào tổ đổi công, tiến lên hợp tác xã.

Rút kinh nghiệm trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, Văn Xá đã có một số tổ đổi công tương trợ nhau trong lúc thời vụ, khẩn trương giải quyết từng vụ, từng việc nhưng nó chỉ có tác dụng hỗ trợ

nhau trong những lúc khó khăn không thường xuyên, dễ gây tư tưởng suy bì thiệt hơn. Năm được tình hình thực tế của địa phương, chi bộ đã bàn bạc quyết tâm xây dựng tổ đổi công xóm 8 Chanh Thôn là tổ đổi công đầu tiên của xã năm 1958. Tổ đổi công này có số ruộng canh tác và số lao động tương đối đều nên việc quản lý, điều hành nhân lực có thuận lợi hơn. Sau những buổi lao động từng nhóm đều có bình công, chấm điểm từng người, tùy theo từng công việc để bình điểm, xếp loại, có sổ sách ghi rõ ràng, cuối vụ thanh toán công khai. Từ chỗ dân chủ ngay trong nhóm, trong tổ nên quần chúng tin tưởng phấn khởi, chất lượng lao động và năng suất thu hoạch trên các thửa ruộng hơn hẳn cá thể. Có thực tế kiểm nghiệm ở tổ đổi công xóm 8 Chanh Thôn, xã đã nhân ra diện trong toàn xã. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, các tổ nông hội ở các thôn đã vận động giáo dục, tuyên truyền các hội viên vào tổ đổi công. Từ một tổ đổi công, chúng ta đã xây dựng được 44 tổ đổi công, với 685 hộ trên 1.040 hộ toàn xã.

Sau khi hoàn thành căn bản việc xây dựng tổ đổi công, chi bộ đã cử các đồng chí cán bộ chủ chốt đi dự các lớp huấn luyện về cải tạo nông nghiệp của huyện mở và được đi tham quan rút kinh nghiệm, hợp tác xã Thụy Xuyên (Ngọc Sơn) là một hợp tác xã điểm xây dựng đầu tiên của huyện. Cuối năm 1958 đầu năm 1959 chi bộ đã tổ chức cho quần chúng học tập đường lối cải tạo xã hội

chủ nghĩa đối với nông thôn của Đảng. Sau đó từng đảng viên đi sâu sát cơ sở vận động quần chúng bằng tâm tư tình cảm, khơi dậy truyền thống yêu nước của gia đình, của quê hương, hướng họ vào con đường làm ăn tập thể hợp tác hóa. Được thông suốt về tư tưởng, các gia đình cán bộ, đảng viên, gia đình liệt sĩ, gia đình cơ sở kháng chiến đã xung phong vào hợp tác xã. Vụ chiêm xuân năm 1959 toàn xã đã xây dựng được 7 hợp tác xã (bậc thấp) đạt 9,8% tổng số hộ toàn xã (2 HTX Chanh Thôn, 2 HTX Đặng Xá, 2 HTX Vân Lâm, 1 HTX Điền Xá). Việc xây dựng thành công bước đầu một số hợp tác xã nông nghiệp đã khẳng định khả năng tập trung lao động, điều hành có hiệu lực và đi vào nền nếp trong việc chỉ đạo sản xuất.

Các hợp tác xã sau khi được thành lập, ngoài việc đẩy mạnh sản xuất, còn tăng cường làm thủy lợi cải tạo đồng ruộng, khoanh vùng chống úng để cấy cưỡng. Hợp tác xã Điền Xá đã đắp đường, khoanh vùng giữa hai xã Hoàng Tây, Nhật Tân dài hơn 1.800m với khối lượng trên 8.000m khối, đảm bảo cấy được cánh Dón, cánh Quai Vạc trên 100 mẫu ruộng. Hợp tác xã Đặng Xá đã khoanh vùng liên thôn cấy trên 115 mẫu. Hợp tác xã Vân Lâm đắp đường, khoanh các bờ vùng, bờ thửa cấy được 80 mẫu. Do làm tốt công tác thủy lợi vụ mùa năm 1958 - 1959 cấy được 475 mẫu, năng suất được 60kg - 65kg/sào.

Tuy vậy, trong bước đi ban đầu của phong trào xây dựng hợp tác xã nông nghiệp còn thiếu kinh nghiệm chỉ đạo, chưa lường hết được những khó khăn, trình độ quản lý lỏng lẻo, nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ yếu nên đời sống xã viên thấp. Từ đó một số xã viên đã nảy sinh tiêu cực như bỏ hợp tác xã đi buôn bán, chạy chợ, đi làm thợ nơi xa, một số do mang nặng tư tưởng phong kiến, nuôi tiếc con đường làm ăn cá thể, tự tư tự lợi nên so sánh thiệt hơn. Nhiều gia đình khi đưa tài sản ruộng đất, trâu bò vào hợp tác xã họ cảm thấy như mất của. Thậm chí có hợp tác xã như hợp tác xã Đặng Xá trong lúc sắp khai mạc đại hội xã viên một số người đưa đơn đến ban quản lý giải quyết cho họ ra hợp tác xã.

Biết được tình hình tư tưởng diễn ra gay go, phức tạp, cấp ủy đã kịp thời cử cán bộ xuống xóm giải thích, động viên nói rõ cuộc sống cơ cực của người nông dân trước khi chưa có Đảng lãnh đạo và tự hào cuộc sống hôm nay. Giải quyết được những vướng mắc trong tư tưởng, nhiều gia đình tự nguyện xin rút đơn, không xin ra hợp tác xã, tán thành đi theo con đường hợp tác hóa, cùng nhau đoàn kết yên tâm sản xuất.

Cùng với việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết 19 của TW, nông thôn miền Bắc phát động ba ngọn cờ hồng xã hội chủ nghĩa.

Đầu năm 1960 Văn Xá đã thành lập được hợp tác xã mua bán gồm 650 xã viên góp cổ phần bằng tiền. Ban quản lý tổ chức một cửa hàng trung tâm của xã tại Đặng Xá. Mỗi thôn có một quầy phục vụ đến tay người tiêu dùng. Hợp tác xã tín dụng cũng được xây dựng gồm 200 xã viên đóng cổ phần; đồng thời đã động viên được nhân dân gửi tiền tiết kiệm, góp một phần vốn cho xã viên nông nghiệp vay để phát triển sản xuất, chống được tệ nạn cho vay nặng lãi ở nông thôn.

Do phát triển tốt hai hợp tác xã mua bán và tín dụng nên hợp tác xã nông nghiệp có tiền đẻ và điều kiện phát triển cây trồng và chăn nuôi tập thể. Hai hợp tác xã Văn Lâm và Đặng Xá đã có chuồng trại để chăn nuôi lợn tập thể đầu tiên trong xã. Mỗi chuồng lúc nào cũng đảm bảo 30 – 50 con lợn. Hợp tác xã Chanh Thôn, Đặng Xá còn phát triển vịt đẻ, vịt thịt, lò ấp trứng vịt.

Cùng với việc phát triển sản xuất, sự nghiệp phát triển giáo dục, y tế, văn hóa từng bước đi lên. Năm 1954 – 1955 năm học đầu tiên sau ngày giải phóng, xã Văn Xá đã có trường cấp I, đến năm học 1960 – 1961 đã có trường phổ thông cấp II gồm ba lớp 5, hai lớp 6. Trạm y tế xã cũng được xây dựng, có đội ngũ cán bộ y tế thường xuyên chăm lo phục vụ nhân dân. Để bảo vệ thành quả trong xây dựng và phát triển sản xuất đảm bảo cuộc sống yên ấm của nhân dân, chúng ta đã chú

trọng xây dựng lực lượng dân quân du kích. Toàn xã có 1 đại đội du kích, dân quân hơn 300 người. Hàng năm Huyện đội đều tổ chức cho xã huấn luyện dân quân, du kích ngắn ngày.

Năm 1958 thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, xã đã có 32 thanh niên lên đường nhập ngũ, tái ngũ. Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cũng được quan tâm thường xuyên. Các xóm thôn đều có mạng lưới công an. Chính quyền xã với chức năng quản lý nhà nước đã thật sự có hiệu lực. Các đoàn thể quần chúng hoạt động đều.

Thực hiện Chỉ thị 167 và 169 của Ban Bí thư TW, phong trào thi đua lập thành tích kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng, 15 năm ngày lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, 70 năm ngày sinh Hồ Chủ tịch đã đẩy lên cao trào mới. Một số quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng (đợt 6-1-1960) gồm 7 đảng viên. Thi hành Điều lệ Đảng tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (9-1960) Văn Xá được thành lập Đảng bộ cơ sở gồm 74 đảng viên. Đảng bộ đã tiến hành mở đại hội lần thứ nhất tháng 11-1960 tại chùa Chanh Thôn. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng ủy xã gồm 11 đồng chí.

Đại hội Đảng bộ xã Văn Xá lần thứ nhất đã định ra phương hướng, nhiệm vụ của địa phương mà trọng tâm là hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp, củng cố hợp tác xã bậc thấp, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất cho hợp

tác xã, thực hiện 3 cuộc cách mạng trong cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nông thôn; biện pháp chủ yếu là đẩy mạnh khâu thủy lợi, đào đắp các máng tiêu úng như máng tiêu đồng Khoán, đồng Bò... Đồng thời phát động các phong trào làm bèo dâu, phân xanh, phân bùn. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, Đảng bộ đã ra nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, đặc biệt những nơi phát triển Đảng yếu, cấp ủy phải tập trung chỉ đạo, bồi dưỡng những quần chúng ưu tú bổ sung cho Đảng.

Sau 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế (1958 – 1960) Văn Xá đã căn bản hoàn thành việc cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp đạt 91% tổng số hộ vào hợp tác xã bậc thấp. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể được quan tâm, đẩy mạnh, tạo thành phong trào cách mạng của quần chúng. Đảng bộ và nhân dân Văn Xá bước vào giai đoạn cách mạng mới thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 – 1965).

III – VĂN XÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961 – 1965)

Tháng 9-1960 Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đã thành công tốt đẹp. Đảng ta đã chỉ rõ: “Miền Bắc nước ta đã chuyển sang thời kỳ lấy xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội là

nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời tiếp tục hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới”.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ III, Tỉnh ủy Hà Nam đã triển khai cuộc chỉnh huấn mùa xuân 1961 cho cán bộ và đảng viên. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Kim Bảng, Đảng ủy xã đã cho cán bộ đảng viên học tập, kiểm điểm đánh giá và tự rút ra những mặt mạnh và yếu của đơn vị mình, cá nhân mình. Qua chỉnh huấn, chúng ta thấy các chi bộ lúng túng về lãnh đạo tư tưởng và quản lý hợp tác xã, quần chúng còn quen tập quán làm ăn riêng lẻ. Biết được những khó khăn trên, Đảng ủy đã họp bàn tìm ra những chủ trương, biện pháp cụ thể đúng đắn, thích hợp với đặc điểm của địa phương. Để hoàn thiện quá trình cải tạo và phát triển nông nghiệp theo Nghị quyết 5 của Trung ương, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, củng cố hợp tác xã bậc thấp làm tiền đề cho việc đưa các hợp tác xã từ bậc thấp lên bậc cao. Trước mắt, Đảng ủy đã chỉ đạo hợp tác xã Đặng Xá làm tốt công tác vận động các hộ nông dân (xóm 8) vào hợp tác xã. Chi bộ đã phân công từng đảng viên xuống từng gia đình tuyên truyền, giáo dục. Các đồng chí đã đi sâu vào tâm tư, tình cảm, giải đáp những thắc mắc của các hộ xã viên. Đồng thời kiên trì thuyết phục nông dân đấu tranh tư tưởng giữa 2 con đường xã hội

chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa để họ tự tay viết đơn xin vào hợp tác xã. Do làm tốt công tác tư tưởng, 30 hộ riêng lẻ đã tự nguyện vào hợp tác xã đạt 100% số hộ ở xóm này.

Học tập hợp tác xã Đại Phong trong phong trào nông nghiệp, 4 HTX trong xã bước đầu đã xây dựng được phương hướng sản xuất mới, lên được kế hoạch từng vụ đi sâu áp dụng các biện pháp KHKT vào thâm canh cây lúa phát triển chăn nuôi lợn, gà, cá, vịt tạo khí thế mới trong sản xuất nông nghiệp. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp và thực hiện chủ trương hợp tác hóa đi đôi với thủy lợi hóa và tổ chức lại lao động, HTX Chanh Thôn đã quy hoạch lại đồng ruộng, khoanh vùng tiêu úng từng khu ruộng, có kênh mương dẫn nước vào từng cánh. Đồng thời, tập trung lao động đào máng tiêu úng từ đồng Nhội xuống đồng Bò dài gần 2.000m. Đây là công trình thủy lợi rất thuận tiện vừa kết hợp được thủy lợi và giao thông, giảm được hao phí sức lao động khi chuyển lúa từ đồng Lê, đồng Bò bằng thuyền về đến máng tưới An Đông - Kim Bình. Sau đó, dùng xe cải tiến đưa lúa về sân kho hợp tác xã.

Từ cuộc chinh huấn mùa xuân năm 1961, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp đã có bước chuyển biến tốt. Ta củng cố được đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế. Một số cán bộ, đảng viên không đủ tiêu chuẩn, không có năng lực, trình độ quá thấp, kiên

quyết đưa ra khỏi Đảng trong đợt chỉnh huấn 1961, toàn xã đã đưa ra 7 đảng viên (Đặng Xá 3, Điền Xá 2, Vân Lâm 2). Từ đó đã phát huy mạnh mẽ vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy Hà Nam về triển khai cuộc vận động cải tiến quản lý vòng I, đợt cải tiến quản lý lần này nhằm tiếp tục phát triển hộ riêng lẻ vào hợp tác xã, củng cố hợp tác xã bậc thấp về chất lượng đưa lên bậc cao đạt 70% – 80% trở lên. Tiếp tục giáo dục cho xã viên đưa hết tư liệu sản xuất vào tập thể, chấm dứt tình trạng “chân ngoài dài hơn chân trong” để ruộng ở ngoài cấy “chui”. Đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực cán bộ nhất là Ban quản trị, thực hiện tốt công tác quản lý lao động, quản lý tài vụ và quản lý sản xuất, coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

Để làm tốt công tác quản lý hợp tác xã, đưa dần HTX lên bậc cao, Đảng ủy đã chủ trương hợp nhất các hợp tác xã nhỏ đưa lên quy mô lớn. Từ hai hợp tác xã nhỏ ở thôn Điền Xá, đã hợp thành một hợp tác xã. Được huyện tăng cường 3 cán bộ hạ phóng về xã cùng Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo cơ sở Điền Xá, cán bộ xuống các xóm, hàng tuần hướng dẫn quần chúng học tập đường lối, chính sách hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng, kết hợp cải tiến quản lý, đã vận động thêm được 80% số hộ riêng lẻ vào hợp tác xã. Tuy vậy, trong việc củng cố quan hệ

sản xuất mới, ta còn phải giải quyết tư tưởng tiêu cực của một nhóm xã viên xin ra hợp tác xã. Điển hình là nhóm xã viên ở xóm 12 (Điền Xá), đã đánh tháo trâu đang cày, bữa ở ruộng tập thể về nhà và kéo nhau lên tỉnh, lên TW tố cáo cán bộ quản trị tham ô, chèn chén lợi dụng chức quyền, ức hiếp quần chúng, gây ra cho xã viên khó khăn về đời sống và thu nhập quá thấp. Để giải quyết những vướng mắc trên, huyện đã cử cán bộ xuống cơ sở xem xét, thẩm tra, xác minh từng việc và yêu cầu Ban quản lý thanh quyết toán từng vụ công khai trước tập thể, quy thiếu sót khuyết điểm thuộc trách nhiệm từng người. Qua việc làm trên xã viên đã ổn định được tư tưởng, tăng cường đoàn kết yên tâm sản xuất.

Hợp tác xã Điền Xá đã chuyển lên bậc cao với quy mô 205 mẫu với 400 lao động, 31 con trâu. Hợp tác xã Chanh Thôn đưa năng suất lúa tăng từ 20% đến 30% so với các vụ trước. Đàn lợn tập thể và gia đình xã viên phát triển mạnh cả lợn nái, lợn giống và lợn thịt trên 200 con. Các chính sách thuế nông nghiệp, nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đều hoàn thành vượt mức chỉ tiêu. Hợp tác xã Vân Lâm nhiều năm phấn đấu đạt danh hiệu tổ lao động xã hội chủ nghĩa, năng suất lúa đạt 5 tấn 6/ha gieo trồng là một trong những đơn vị đạt 5 tấn đầu tiên của huyện được Chính phủ tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Trong lúc nhân dân Văn Xá nói riêng và nhân dân miền Bắc đang ra sức thi đua hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm thì ngày 5-8-1964 đế quốc Mỹ đã vin vào sự kiện Vịnh Bắc bộ cho máy bay tầu chiến bắn phá miền Bắc. Trước tình hình nhiệm vụ mới, chúng ta đã chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến.

Năm 1965 do yêu cầu cách mạng hai tỉnh Hà Nam và Nam Định sáp nhập thành tỉnh Nam Hà. Thi hành Chỉ thị của Tỉnh ủy Hà Nam, Tiểu đoàn Trần Văn Chuông được thành lập để chi viện cho miền Nam. Cùng với thanh niên của huyện lên đường nhập ngũ, vinh dự cho xã Văn Xá có 6 đồng chí tham gia và đều hoàn thành nhiệm vụ; đã thể hiện truyền thống kiên cường bất khuất của quê hương. Ngoài số thanh niên gia nhập ngũ ở Tiểu đoàn Trần Văn Chuông, năm 1965 cả xã đã có 82 thanh niên được bổ sung cho quân thường trực lên đường chiến đấu, góp phần cùng đồng bào cả nước giải phóng miền Nam (Vân Lâm 15, Đặng Xá 35, Chanh Thôn 24, Điền Xá 8).

Để tăng cường sự lãnh đạo của các chi bộ và đảng bộ cơ sở, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng trong “cuộc vận động chi bộ và đảng bộ cơ sở 4 tốt”, Đảng bộ đã kiên quyết, kịp thời xử lý đưa ra 5 đảng viên không đủ tư cách, mắc sai lầm nghiêm trọng về quản lý kinh tế, giữ được kỷ cương trong Đảng, nên những hiện tượng tiêu cực trong

Đảng được khắc phục dần, sức chiến đấu của Đảng bộ đã tăng cường rõ rệt. Trong cuộc vận động này, Đảng bộ xã Văn Xá được Huyện ủy công nhận là Đảng bộ cơ sở khá, 3 chi bộ Vân Lâm, xóm 8 Đặng Xá, và chi bộ hợp tác xã mua bán là các chi bộ đạt 4 tốt.

Đi đôi với việc xây dựng, củng cố Đảng bộ, chúng ta cũng đặc biệt chú ý đến việc phát triển văn hóa, giáo dục. Năm 1965 toàn xã đã cơ bản thanh toán nạn mù chữ, số học sinh cấp I, II tăng 3 lần: số học sinh tốt nghiệp đại học và trung học chuyên nghiệp tăng 25 lần so với thời kỳ hòa bình lập lại. Ngoài ra chúng ta còn cử ra một số cán bộ đi đào tạo các lớp quản lý kinh tế, cán bộ kỹ thuật sơ cấp, trung cấp và đại học tại chức. Do đó chỉ mấy năm sau, xã đã có hàng trăm người có trình độ khoa học phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Công tác y tế xã hội được mở rộng đến cơ sở, xã đã kiện toàn được cán bộ lãnh đạo trạm y tế xã. Việc kết hợp đông, tây y được củng cố. Những bệnh dịch như lỵ, sởi, da liễu được ngăn chặn kịp thời, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân lao động sản xuất.

10 năm (1955 – 1965) Đảng bộ và nhân dân Văn Xá đã căn bản hoàn thành nhiệm vụ cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nông thôn. Bước đầu đã hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa xã hội, hoàn thành

hợp tác hóa nông nghiệp đưa dần các hợp tác xã từ bậc thấp lên bậc cao. Các quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được củng cố, hoàn thiện. Cơ sở vật chất kỹ thuật được xây dựng, sản xuất được phát triển, năng suất sản lượng lúa, màu tăng lên rõ rệt.

Từ đây, Đảng bộ và nhân dân Văn Xá bước vào thời kỳ mới vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ và góp phần cùng đồng bào cả nước giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN VĂN XÁ ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO MIỀN NAM, GÓP PHẦN ĐẤU TRANH THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ (1965 – 1975)

I – TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO SẢN XUẤT THEO HƯỚNG THÂM CANH, TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO HỢP TÁC XÃ GÓP PHẦN ĐÁNH BẠI CUỘC CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1965 – 1972)

Từ năm 1965 cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta bước sang giai đoạn quyết liệt. Tháng 3 năm 1965 TW Đảng mở Hội nghị lần thứ 11 để thảo luận và thông qua nghị quyết về tình hình nhiệm vụ mới. Nghị quyết đã chỉ rõ: “Nhiệm vụ cấp bách của cách mạng miền Bắc là

kip thời chuyển hướng về tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng...”

Thấm nhuần Nghị quyết của TW, đầu năm 1965 Huyện ủy Kim Bảng đã tổ chức chỉ huy huấn cho toàn bộ cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận rõ tình hình và nhiệm vụ, xác định quyết tâm chiến lược là đánh thắng giặc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào. Quán triệt tình hình nhiệm vụ mới vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Đảng bộ đã tập trung tốt việc lãnh đạo phát triển nông nghiệp theo hướng thâm canh, tăng năng suất lúa và xây dựng cơ sở vật chất cho hợp tác xã. Vận dụng chủ trương hợp tác hóa đi đôi với thủy lợi hóa và tổ chức lại lực lượng lao động, các hợp tác xã tiếp tục khoanh vùng chống úng, đào đắp thêm nhiều kênh, mương dẫn nước vào từng đặc, từng cánh ruộng đảm bảo cấy cấy cứng thành 2 vụ chính ở đồng Khoai, đồng Nhội, đồng Ràng (Điền Xá); đồng Song, đồng Cửa (Chanh Thôn); cánh Kho, cánh Ca Liêu... (Đặng Xá) với diện tích 500ha. Các cánh đồng này trước đây hàng năm đến mùa mưa thường bị úng lụt nay do làm tốt thủy lợi chúng ta đã giảm được 30 - 40% diện tích bị úng.

Vụ chiêm xuân năm 1965 -- 1966 hợp tác xã

Đặng Xá bắt đầu đưa giống mới như Chân trâu lùn, Nông nghiệp 5, Thượng Hải 2 trên 30 – 40% diện tích. Riêng 2 đội ở Vân Lâm đi vào thâm canh đạt năng suất 100kg/sào mở đầu phong trào làm ruộng tăng sản. Phong trào làm phân xanh, phân bùn, nhất là phong trào làm bèo hoa dâu do Huyện đoàn phát động đã trở thành phong trào cách mạng của tuổi trẻ. Các chi đoàn thanh niên trong các hợp tác xã đã nhận các khâu như chăm sóc bèo, nhân thả đúng kỹ thuật, phổ biến khoa học kỹ thuật cho bà con xã viên. Do làm tốt công tác vận động quần chúng nên ngay từ năm 1963 hợp tác xã Vân Lâm đã trải màu xanh bèo dâu trên 100% diện tích, trên 40% diện tích cấy lúa được đập bèo, ngâm ủ hai lần. Đến năm 1965 – 1966 phong trào thả bèo dâu đã trở thành phong trào của toàn xã. Nhiều đoàn viên đã đạt danh hiệu kiện tướng, chiến sĩ thi đua. Nhiều chi đoàn ở Vân Lâm, Đặng Xá đã nhận hàng trăm mẫu thả bèo dâu vụ chiêm xuân năm 1966. Trong chiến dịch bèo dâu 16 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Cùng với phong trào làm bèo dâu, phong trào thủy lợi, cải tạo đồng ruộng cũng được quan tâm. Các đường khoanh vùng được đắp cao hơn, các mương tiêu, kênh tưới được nạo vét tu sửa, trên 90% diện tích bị úng trước kia cấy một vụ nay đã cấy được 2 vụ. Bốn năm (1962 – 1965) toàn

xã đã đào đắp được 110.000m³ đất, trên chiều dài 30km.

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy Nam Hà về cuộc vận động cải tiến quản lý vòng 2 phần đầu đạt mục tiêu: 5 tấn thóc, 2 con lợn, 2 lao động trên 1ha gieo trồng, cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã lần này nhằm tiếp tục củng cố hợp tác xã đẩy mạnh việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng quy hoạch đồng ruộng và hệ thống tiểu thủy nông. Đồng thời tăng cường phát triển chăn nuôi tập thể và gia đình. Qua cải tiến quản lý, bước đầu ta đã mạnh dạn đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cử các đồng chí cán bộ đi đào tạo kỹ thuật do tỉnh, huyện mở. Các đội chuyên giống, chuyên thủy lợi, chuyên phân bón đã được thành lập ở các hợp tác xã. Nhất là đội chuyên giống đã có phương tiện nghiên cứu làm thí điểm vừa có phương pháp xử lý hạt giống vừa thực hành cấy ruộng để nhân chọn giống cho bà con xã viên, các giống mới như Nông nghiệp 8, Chân trâu lùn, Mộc tuyền, A3... được đưa vào các diện tích của hợp tác xã. Điển hình là các đội giống của hợp tác xã Chanh Thôn và Đặng Xá có từ 20 – 25 cán bộ sơ cấp nông nghiệp là đoàn viên thanh niên tham gia khâu ngâm ủ chọn giống đúng khoa học kỹ thuật.

Vừa sản xuất, vừa chống trả chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, nhất là từ năm 1966 đế quốc